

VỀ VẤN ĐỀ TỰ Ý THỨC TRONG TÂM LÝ HỌC TỘC NGƯỜI

Đỗ Long

Vấn đề tự ý thức của tâm lý tộc người còn ít được nghiên cứu trong tâm lý học dân tộc. Tộc người là một cộng đồng cư dân và cùng với các cộng đồng tộc người khác tạo lập nên một quốc gia, một dân tộc. Việt Nam chúng ta là một quốc gia đa dân tộc, đúng hơn là một quốc gia đa tộc người. Khi một quốc gia chỉ có một tộc người duy nhất thì có sự đồng nhất của hai khái niệm "tộc người" và "dân tộc". Lâu nay, trong đời sống chính trị, xã hội chúng ta đã quen dùng các cụm từ "dân tộc Việt Nam", "dân tộc Mường", "dân tộc Tày". Lẽ ra chúng ta cần phân biệt dân tộc Việt Nam gồm 54 tộc người, chứ không phải 54 dân tộc. Và như vậy, ta cần hiểu biết rõ hơn hai khái niệm "tự ý thức dân tộc" và "tự ý thức tộc người".

Vậy tự ý thức tộc người là gì? *Sự tự nhận thức, sự tự đánh giá về bản thân ở mỗi tộc người - với tư cách là một chủng tộc tập thể, về sự hiện hữu và phát triển, về những chỗ giống nhau và khác biệt trong sự so sánh với các tộc người xung quanh.* Tự ý thức tộc người là một hiện tượng tâm lý chung cao nhất ở một cộng đồng tộc người so với các hiện tượng khác như đồng nhất tộc người, thành kiến tộc người, định khuôn tộc người, tâm thế tộc người... vốn xuất hiện và tồn tại lâu dài ở một cộng đồng xã hội xác định. Tự ý thức tộc người cũng là một tiêu chí cao nhất, đặc trưng nhất để so sánh và đánh giá sự giống nhau và khác biệt giữa tộc người này với tộc người khác. Đó cũng là tiêu chí quan trọng nhất để xác định một cộng đồng xã hội có đầy đủ tư cách và vị thế của một tộc người hay chưa.

Tự ý thức tộc người được cấu thành từ một loạt yếu tố gián tiếp và trực tiếp.

Trước hết, đó là sự tự xác định về mặt chủng tộc căn cứ từ những khác biệt sinh học: màu da, màu tóc, khuôn mặt, đặc điểm về hình thể v.v... Yếu tố đầu tiên dẫn đến sự hình thành tự ý thức tộc người là sự giống nhau của các cá nhân hợp thành một

tộc người đó về mặt sinh học, về hình thể giữa những người cùng huyết thống, được di truyền về tự nhiên. Đó cũng là một trong những yếu tố cơ bản để phân biệt tộc người này với tộc người khác.

Thứ hai, đó là sự tự xác định về cội nguồn, về tiên tổ, về tính danh được lưu giữ từ xa xưa cho đến ngày nay. Mỗi thành viên của một tộc người từ lúc sinh ra đã được xác định ngay rằng họ thuộc tộc người nào: Kinh hay Mường, Tày hay Mông, Êđê hay Bana, Giètriêng hay Xêđăng; tổ tiên của tộc người đó là ai?

Thứ ba, đó là sự tự xác định về tiếng nói, về chữ viết (nói riêng), về ngôn ngữ (nói chung). Khi còn nhỏ, thành viên của một tộc người từ chỗ tập nói và biết nói, dần dần từng bước họ sẽ nắm bắt được tên gọi của sự vật, của hiện tượng và sau đó là tính chất của chúng. Với thời gian, thông qua giáo dục, các thành viên của một cộng đồng người sẽ nắm bắt được ý và nghĩa của từ, cũng như những đặc điểm về từ vựng, về ngữ nghĩa trong ngôn ngữ của tộc người mình có điểm nào giống và khác so với tiếng nói và ngôn ngữ của tộc người xung quanh.

Thứ tư là sự tự nhận biết về địa vực mà cộng đồng người mình đang cư trú, về đặc điểm lãnh thổ nơi cộng đồng mình đang quần tụ: miền núi hay miền biển, thượng du hay trung du... sinh sống độc lập hay đan xen cùng các tộc người khác. Điều kiện tự nhiên ở đó có những đặc điểm gì về thời tiết, về khí hậu, về sự tác động mang tính tích cực hay tiêu cực, khắc nghiệt hay ưu đãi. Những đặc điểm tự nhiên này trong sự kết hợp đặc thù với các điều kiện xã hội sẽ tạo nên những hiện tượng đồng nhất, định khuôn, những tự ý thức... về tộc người mình.

Thứ năm là sự tự nhận thức được lịch sử tồn tại và trưởng thành của tộc người mình. Từ xa xưa, họ đã sinh tụ ở ngay nơi mà ngày nay họ đang sinh sống hay di cư từ vùng nào, miền nào, nước nào đến, họ tồn tại biệt lập hay liên minh với các tộc người khác. Quá trình giữ gìn lãnh thổ và xây dựng xứ sở của tộc người mình diễn ra với những khúc quanh và bước ngoặt gì đặc biệt. Những bước thăng trầm của từng thời kỳ, từng giai đoạn đã để lại hậu quả như thế nào trên con đường tiến hóa của họ.

Thứ sáu là sự tự bảo lưu và phát triển những khía cạnh đặc đáo về văn hóa ở những nét chung nhất. Đó là văn hóa trong lối sống, là thuần phong, mỹ tục, là những loại hình của văn học - nghệ thuật (đặc biệt là văn hóa dân gian), là đời sống tín ngưỡng - tôn giáo, là phẩm giá, lương tâm, giá trị, lý tưởng sống của cả cộng đồng làm nên bản sắc, diện mạo, tính cách riêng của cộng đồng họ.

Thứ bảy là sự tự xây dựng vị thế riêng của tộc người mình thể hiện qua các bậc thang của trình độ phát triển về kinh tế, chính trị, xã hội... Các lĩnh vực sản xuất vật chất, sản xuất tinh thần, tái sản xuất dân cư, truyền thông đại chúng, quản lý xã

hội của tộc người - với tư cách là một cộng đồng xác định - có những đặc điểm gì: tiên tiến hay lạc hậu, hiện đại hay cổ hủ và có những điểm nào giống, điểm nào khác so với các tộc người xung quanh.

Trên đây là 7 yếu tố mang tính nền tảng để hình thành nên ý thức và tự ý thức của tâm lý thuộc mỗi tộc người. Chúng tác động đến các thành viên trong sự kết hợp đặc thù như thế nào, chỗ nào mạnh, chỗ nào yếu. Sự tác động này diễn ra một cách liên tục hay đứt đoạn và quan trọng hơn là nó bị gián tiếp hoá, bị khúc xạ qua các khâu trung gian ra sao để tiến tới hình thành và phát huy tác dụng của tự ý thức tộc người với những nét riêng đối với cộng đồng, cũng như đối với mỗi thành viên thuộc về cộng đồng ấy.

Tự ý thức tộc người, tự ý thức dân tộc được hun đúc hàng ngàn năm bao giờ cũng có mặt tích cực, mặt tiêu cực của nó trong việc điều chỉnh hành vi của cả dân tộc cũng như của mỗi tộc người và mỗi con người. Ý nghĩa sâu xa của tự ý thức của một chủ thể tập thể cũng như của một chủ thể cá thể thể hiện ở chỗ nó làm cho hành động của các thành viên trong cộng đồng dân tộc, cũng như trong cộng đồng tộc người thường được thực hiện một cách tự giác, chứ không tự phát.

Tính tích cực của tự ý thức dân tộc và tự ý thức tộc người còn thể hiện ở chỗ nó làm cho các cộng đồng ấy đoàn kết hơn, gắn bó với nhau hơn; thống nhất về định hướng giá trị nhanh hơn, lâu bền hơn; xác định phương hướng và mục tiêu hành động đúng đắn hơn; tìm các biện pháp thực hiện mục tiêu một cách duy lý hơn, đạt hiệu quả cao hơn và khi người ta bắt tay hành động thì kết quả mang lại to lớn hơn, mỹ mãn hơn. Sự nghiệp chung của cả cộng đồng dân tộc hay cộng đồng tộc người có khả năng được thực hiện với thành công và thắng lợi rực rỡ vàtron vẹn hơn. Lòng tự hào, tự tôn của cả tộc người, do đó, càng được phát huy một cách chân chính hơn. Hình ảnh cao đẹp của dân tộc đó, của tộc người đó cũng vĩ đại hơn, có sức hấp dẫn và khích lệ không chỉ đối với các thành viên của dân tộc mình, tộc người mình, mà với cả những ai trân trọng chính nghĩa và lẽ phải.

Tuy nhiên, bên cạnh tác động tích cực của tự ý thức dân tộc và tự ý thức tộc người cũng tồn tại những hạn chế, những khiếm khuyết của nó. Đó là sự *thiên vị* bắt nguồn từ tự ý thức dân tộc, tự ý thức tộc người trong những hoàn cảnh, những điều kiện mang tính lịch sử cụ thể. Thiên vị là một hiện tượng tâm lý xã hội thường biểu hiện theo hướng ưu trội xung quanh những vấn đề lợi ích, tình cảm, quan hệ vị thế... nghiêng về phía tộc người mình và các thành viên thuộc tộc người mình, dân tộc mình. Đây là một sự nhìn nhận, một cách đánh giá coi tộc người mình là trung tâm, là căn cứ để tự so sánh, tự nhận thức, tự đánh giá. Việc tiếp thu và đánh giá các hiện tượng của đời sống đều được thực hiện thông qua lăng kính của truyền thống, các giá

trị và định hướng giá trị đã hình thành thuộc dân tộc mình, tộc người mình. Mọi điều, mọi phương diện, mọi sự kiện... đều có thể được coi là mẫu mực nhất, tốt đẹp nhất, hài hòa nhất. Từ tôn giáo đến tín ngưỡng, từ văn học đến nghệ thuật, từ trang phục đến ăn mặc, từ suy nghĩ đến ứng xử... đều được đề cao, được đánh giá không phù hợp với thực tế cuộc sống. Sự thiên vị này gắn liền với tâm lý tự huyễn, tự suy tôn cá nhân mình, cộng đồng mình, tộc người mình, dân tộc mình. *Ta vẽ ta tắm áo ta, dù trong dù dục áo nhà vẫn hơn* chính là biểu hiện cụ thể của hiện tượng thiên vị - một trong những mặt tiêu cực của tự ý thức tộc người mà cuộc sống thực của thời đại ngày nay đang chối bỏ và phủ định. Tiến trình tri thức hoá và hội nhập dân tộc, khu vực và quốc tế sẽ dần khắc phục được nhiều hiện tượng thiên vị như chúng ta đang được chứng kiến.